

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 01/CSSX TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ/2025**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Cơ sở sản xuất Trà Cung Đình Huế

Địa chỉ: 24 Nguyễn Huệ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế.

Điện thoại: 02343959595- 0915638888 Fax: 0234 3884668

Email: tracungdinhdhucphuong@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 31A8006568

Số Giấy chứng nhận HACCP: GL 0172/2020-FSMS.

Ngày cấp: 05/07/2023 Nơi cấp: Công Ty Cổ Phần Chứng Nhận GLOBALCERT.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ**

2. Thành phần: Cúc hoa, Cỏ ngọt, Hoài sơn, Đại táo, Hồi hoa, Hồng táo, Lá sen, Chi hèo, Cam thảo bắc, Hoa lài, Hoa hòe, Thảo quyết minh, Khổ qua, Kỳ tử, Vối nụ, Tim sen.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi polyetylen kín.

Quy cách đóng gói: 20gam, 25gam, 30gam, 250gam, 360gam, 500gam, 600gam và 1kg.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất, công bố và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm:

Cơ sở sản xuất Trà Cung Đình Huế.

Địa chỉ: 38 Xuân Diệu, phường Thuận Hóa, thành phố Huế.

Địa điểm kinh doanh: 24 Nguyễn Huệ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo: Tiêu chuẩn nhà sản xuất Số: 01/CSSX TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ/2025 ngày 03 tháng 07 năm 2025 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Huế, ngày 04 tháng 07 năm 2025

**CHỦ CƠ SỞ**



**NGUYỄN VĂN PHƯỢNG**



**BẢN TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ**  
**Số: 01/CSSX TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ/2025**

**1. Sản phẩm: TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ**

**2. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:**

Cơ sở sản xuất Trà Cung Đình Huế

+ Sản xuất tại: 38 Xuân Diệu, phường Thuận Hóa, thành phố Huế.

+ Địa điểm kinh doanh: 24 Nguyễn Huệ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế.

**3. Trạng thái sản phẩm:**

- Dạng: thảo dược khô, không lẫn tạp chất.

- Màu sắc: màu sắc đặc trưng của sản phẩm.

- Khối lượng đơn vị nhỏ nhất: túi polyetylen 20 gam.

**4. Thành phần cấu tạo:**

Cúc hoa, Cỏ ngọt, Hoài sơn, Đại táo, Hồi hoa, Hồng táo, Lá sen, Chi hèo, Cam thảo bắc, Hoa lài, Hoa hòe, Thảo quyết minh, Khổ qua, Kỷ tử, Vối nụ, Tim sen.

**5. Chỉ tiêu an toàn:**

**5.1. Chỉ tiêu kim loại nặng:**

| STT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|-----|--------------|-------------|------------|
| 1   | Arsen        | mg/kg       | 1,0        |
| 2   | Cadmi        | mg/kg       | 1,0        |
| 3   | Chì          | mg/kg       | 2,0        |
| 4   | Thủy ngân    | mg/kg       | 0,05       |

**5.2. Chỉ tiêu vi sinh vật (Áp dụng TCVN7975:2008 Tiêu chuẩn Quốc gia Chè thảo mộc túi lọc)**

| STT | Tên chỉ tiêu                       | Đơn vị tính | Mức tối đa    |
|-----|------------------------------------|-------------|---------------|
| 1   | Tổng số VSV hiếu khí               | CFU/g       | $\leq 10^6$   |
| 2   | Coliform tổng số                   | CFU/g       | $\leq 10^3$   |
| 3   | Tổng số bào tử nấm men             | CFU/g       | $\leq 10^4$   |
| 4   | Tổng số bào tử nấm mốc             | CFU/g       | $\leq 10^4$   |
| 5   | Salmonella, khuẩn lác/25g sản phẩm | /25g        | Không được có |

**6. Hướng dẫn sử dụng:** theo nội dung cụ thể tại nhãn đính kèm.

- Liều dùng: Từ 60 gam đến 90 gam trong ngày.

- Thông tin cảnh báo: Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

**7. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói:**

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi polyetylen kín.

Quy cách đóng gói: 20gam, 25gam, 30gam, 250gam, 360gam, 500gam, 600gam và 1kg.

**8. Thời hạn sử dụng:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

**9. Hướng dẫn bảo quản:** Để nơi khô ráo, thoáng mát.

Huế, ngày 03 tháng 07 năm 2025

**CHỦ CƠ SỞ**

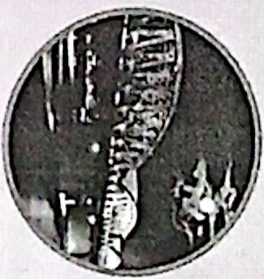
**HKD CƠ SỞ SẢN XUẤT**  
**TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ**  
MST: 3300396076

NGUYỄN VĂN PHƯỢNG









# Trà Cung Đình Huế Đức® Phương®

Trà Cung Đình Huế

**THÀNH PHẦN:** Cúc hoa, Cỏ ngọt, Hoài sơn, Đại táo, Hối hoa, Hồng táo, Lá sen, Chai hươu, Cam thảo bắc, Hoa lá, Hoa hoè, Thảo quyết minh, Khô quýt, Kỳ tử, Vối nư, Tim sen.  
**Hương dẫn sử dụng:** Cho 1 gói trà vào bình, đổ nước sôi, uống nước ấm. Châm nước sôi vào, 5 phút sau sẽ cho 1 bình Trà Cung Đình Huế.  
Có thể bỏ lên nĩa sữa, bỏ từ bình uống hàng ngày, mùa hè thêm đá.

**HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:**  
Để trà nơi khô ráo, thoáng mát.  
**THÔNG TIN CẢNH BÁO:**  
Không dùng cho người mẫn cảm với bất kì thành phần nào của sản phẩm.  
Không dùng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.

Royal Tea

NSX:  
HSD:



Đức Phương  
Đanh Trà

## Trà Cung Đình Huế Đức® Phương®

Tức uống có lợi cho sức khỏe



Quả cây  
tự nhiên

Tư vấn khách hàng:  
02343.95.95.95  
Nhận gửi hàng qua bưu điện

www.tracungdinhhue.com.vn



Ngọc  
Điệp  
Lan  
Đặc sản nổi tiếng của Huế

G10

KL.T:

VÂN TUỆ, VÂN TUỆ, VÂN TUỆ

Sản phẩm của CÔNG TY TNHH TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ  
Địa chỉ: Số 24 Nguyễn Huệ, Phường Thuận Hòa, TP. Huế, Việt Nam  
ĐT: 02343.95.95.95, 02343.95.95.95  
Zalo: 0912.64.34.34, 0912.64.34.34  
Email: info@tracungdinhhue.com.vn

Đặc Sản Huế

Trà Cung Đình Huế Bảo Vệ Long Thành Của Bạn!

Việt Nam là quê hương của trà

HÀNG CƠ SỞ SẢN XUẤT  
TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ  
MST: 3300396076

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

| Mỗi gói trà / Every        | 55 Kcal |
|----------------------------|---------|
| Chất béo / Protein         | 0.1 g   |
| Carbohydrat / Carbohydrate | 0.1 g   |
| Chất xơ / Total Fat        | 0.1 g   |
| Nước / Sodium              | 34 mg   |

Số tư công bố:  
01/CSX TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ/2025  
Quỹ pháp kinh doanh số: 31A006468  
Sản phẩm sản xuất tại Việt Nam  
MADE IN VIETNAM



8 938502 076051



# TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ

Dức Phụng®



DỨC PHỤNG  
DẠNH TRÀ

Đức  
Phụng  
Danh  
Trà



TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ

02343.94.94.94

Trung Tâm Giới Thiệu Và Bán Sản Phẩm:  
Số 24 Nguyễn Huệ - TP. Huế  
Website: www.tracungdinhhue.com.vn

02343.95.95.95



Quê hương  
trà hương  
nhất

Ca  
Sơn  
Lâu  
Truyền

ROYAL TEA

TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ

Cao cấp nhất trong loại trà này 100% hương trà hảo hạng

| Năng lực sản xuất          | 43 Kcal |
|----------------------------|---------|
| Chất đạm Protein           | 0,5 g   |
| Carbohydrate/ Carbohydrate | 8,5 g   |
| Chất béo Total Fat         | 0,8 g   |
| Nước Sodium                | 50 mg   |

Không dùng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.



Cơ sở sản xuất:  
38 Xuân Diệu, P. Thuận Hòa, TP. Huế

MADE IN VIETNAM

# TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ

Dức Phụng®

Được sản xuất tiếng của Huế

Gửi phép kinh doanh số: 31A8006568

Số tự công bố:

01/CSSX TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ/2015

NSX:

HSD:

# TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ

Dức Phụng®

Thành phần: Cúc hoa, Cỏ ngọt, Hoa sen, Đại táo, Hồi hoa, Hồng táo, Lá sen, Chi hèm, Cam thảo bắc, Hoa lily, Hoa hèm, Thảo quyết minh, Khổ qua, Kỳ tử, Vối nư, Tầm sen.

Thức uống có lợi cho sức khỏe.

Hướng dẫn sử dụng: Ngon đều gói trà cho 30g Trà Cung Đình, thêm 2 - 3 trái táo vào bình, đổ nước sôi, dùng nước sôi đun nước sôi vào, 5 phút sau sẽ cho một bình

Trà Cung Đình Huế để thưởng thức. Có thể bỏ thêm vào, để nguội, dùng

thải bỏ túi lọc uống hàng ngày, mùa hè thêm đá.

Bao quát: Để tránh không tạo ra thương mại.

Thưởng thức trà này. Không dùng cho người mắc bệnh với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

Enjoyment: Stir a packet of tea, tea 30g and add 2 or 3 apples, pour the boiling water, cool in the first water. Pour the boiling water.

You will have a pot of Trà Cung Đình Huế (Da De Wong) to enjoy after 5 minutes. You can continue in a pot and boil, and then let it cool bottle, finally, remove the fridge

to drink daily, add ice in summer.

Conservation: Preserve in dry and cool pack.



Bao vệ Long thọ của bạn

HKD CƠ SỞ SẢN XUẤT  
TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ  
MST: 3300396076

ROYAL TEA

TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ

Quê hương  
Trà sen  
Trà sen  
Trà sen



Trà Cho Mọi Nhà Trà sen

KL: 500g





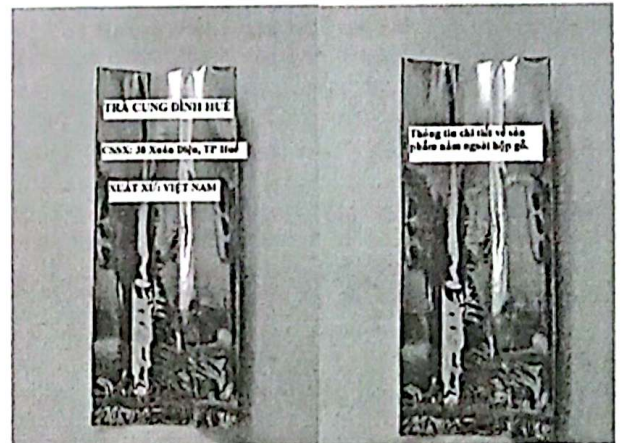
DỰ THẢO MARKET NHÃN SẢN PHẨM TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ  
(HỘP GỖ)

MẶT TRƯỚC



MẶT TRƯỚC

MẶT SAU



**HKD CƠ SỞ SẢN XUẤT**  
**TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ**  
MST: 3300396076

MẶT BÊN

TÚI NHỎ BÊN TRONG

Số tự công bố:  
01/CSSX TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ/2025  
Giấy phép kinh doanh số: 31A006564  
Sản phẩm sản xuất tại Việt Nam

**Địa điểm kinh doanh : 24 Nguyễn Huệ, Thành Phố Huế**  
**Điện thoại : 0942.94.94.94 - 02343.95.95.95**  
**Website : www.tracungdinhhue.com.vn**

**THÔNG TIN DINH DƯỠNG**  
Giá trị dinh dưỡng trung bình trên 100g không bao gồm:

|                           |         |
|---------------------------|---------|
| Năng lượng/energy         | 65 Kcal |
| Chất đạm/Protein          | 6,5 g   |
| Carbohydrat/ Carbohydrate | 8,5 g   |
| Chất béo/ Total fat       | 0,5 g   |
| Natri/ Sodium             | 50 mg   |

**TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ**

Thành phần: Cúc hoa, Cỏ ngọt, Hoài sơn, Đại táo, Hồi hoa, Hồng táo, Lá sen, Chi hòe, Cam thảo bắc, Hoa lài, Hoa hòe, Thảo quyết minh, Khô qua, Kỳ tử, Vối nụ, Tím

**Hướng dẫn sử dụng:** Cho 1 gói trà vào bình, châm nước sôi, **tráng nước sôi, 5 phút sau thưởng thức. Không cần thêm đường. Có thể dùng với đá.**

Thông tin cảnh báo: Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.  
Hướng dẫn bảo quản: Để trà nơi khô ráo, thoáng mát.

**Khối lượng tịnh: 20g/m gói x 40 gói/ hộp.**

**Cơ sở sản xuất : 38 Xuân Diệu, thành phố Huế** **HSD: Trong hộp trà**



# DỰ THẢO MARKET NHÃN SẢN PHẨM TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ

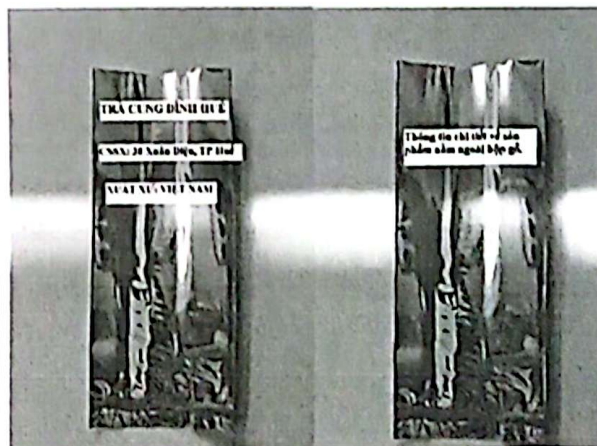
(HỘP GỖ)

MẶT TRƯỚC



MẶT TRƯỚC

MẶT SAU



TÚI NHỎ BÊN TRONG

**HKD CƠ SỞ SẢN XUẤT**  
**TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ**  
MST: 3300396076

MẶT BÊN

Số tự công bố:  
01/CSA-TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ/2025

Cấp phép kinh doanh số: 31A8006568

Sản phẩm sản xuất tại Việt Nam

Địa điểm kinh doanh: **24 Nguyễn Huệ, Thành Phố Huế**

Điện thoại: **0942.94.94.94 - 02343.95.95.95**

Website: **www.tracungdinhhue.com.vn**

**THÔNG TIN DINH DƯỠNG**

Giá trị dinh dưỡng trung bình trên 100g không khô hơn:

|                           |         |
|---------------------------|---------|
| Năng lượng/ energy        | 83 kcal |
| Chất đạm/ Protein         | 6,5 g   |
| Carbohydrat/ Carbohydrate | 6,3 g   |
| Chất béo/ Total fat       | 0,8 g   |
| Nước/ Moisture            | 50 mg   |

## TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ

Thành phần: Cúc hoa, Cỏ ngọt, Hoài sơn, Đại táo, Hồi hoa, Hồng táo, Lá sen, Chi hộc, Cam thảo bắc, Hoa lá, Hoa hộc, Thảo quyết minh, Khô qua, Kỳ tử, Vối nụ, Tím

**Hướng dẫn sử dụng:** Cho 1 gói trà vào bình, châm nước sôi, tráng nước sôi, 5 phút sau thưởng thức. Không cần thêm đường. Có thể dùng với đá.

Thông tin cảnh báo: Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

Hướng dẫn bảo quản: Để trà nơi khô ráo, thoáng mát.

**Khối lượng tịnh: 20g gói x 40 gói/ hộp.**

**Cơ sở sản xuất: 38 Xuân Diệu, thành phố Huế**      **HSD: Trong hộp trà**





## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

(Phiếu này thay thế cho Phiếu kết quả kiểm nghiệm 24DV2564 ký ngày 13/12/2024)

**Tên mẫu:** Trà Cung Đình Huế  
**Nơi sản xuất:** Cơ sở sản xuất Trà Cung Đình Huế  
38 Xuân Diệu, phường Trường An, thành phố Huế  
**Số lô:** Không **Ngày sản xuất:** 05/12/2024 **Hạn dùng:** 10 tháng  
**Số lượng mẫu:** 500gram  
**Mô tả mẫu:** Mẫu được bao bì, đóng gói kín  
**Thời gian lưu mẫu:** Theo thủ tục Xử lý đối tượng thử nghiệm KNH/TT/7.4-01  
**Nơi gửi mẫu:** Cơ sở sản xuất Trà Cung Đình Huế  
24 Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế  
**Ngày nhận mẫu:** 06/12/2024  
**Thời gian kiểm nghiệm:** từ 06/12/2024 đến 13/12/2024  
**Kết quả thử nghiệm:**

| TT | Tên chỉ tiêu                | Đơn vị | Phương pháp thử  | Kết quả               |
|----|-----------------------------|--------|------------------|-----------------------|
| 1  | Arsen (As)                  | mg/kg  | KNH/QTTN/TP-141  | KPH<br>(LOD: 0,01425) |
| 2  | Chì (Pb)                    | mg/kg  | KNH/QTTN/TP-141  | KPH<br>(LOD: 0,0154)  |
| 3  | Cadimi (Cd)                 | mg/kg  | KNH/QTTN/TP-141  | KPH<br>(LOD: 0,0023)  |
| 4  | Thủy ngân (Hg)              | mg/kg  | KNH/QTTN/TP-133  | KPH<br>(LOD: 0,0096)  |
| 5  | Hàm lượng Aflatoxin tổng số | µg/kg  | KNH/QTTN/TP-48   | KPH<br>(LOD: 0,6)     |
| 6  | Tổng VSV hiếu khí           | CFU/g  | TCVN 4884-1:2015 | 2,4.10 <sup>5</sup>   |
| 7  | Coliform                    | CFU/g  | TCVN 6848:2007   | KPH<br>(LOD: 10)      |

- (\*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ; (\*\*): Phép thử chưa được công nhận ISO 17025

- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu đem thử

- Trung tâm không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định

- Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thừa Thiên Huế



SỞ Y TẾ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM  
THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM

17 Trương Định - TP Huế  
ĐT/Fax: 0234.3936272

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



| TT | Tên chỉ tiêu           | Đơn vị     | Phương pháp thử  | Kết quả                    |
|----|------------------------|------------|------------------|----------------------------|
| 8  | Salmonella             | P.hiện/25g | ISO 6579-1:2017  | KPH (LOD <sub>50</sub> :6) |
| 9  | Tổng số bào tử nấm men | CFU/g      | TCVN 8275-2:2010 | KPH (LOD: 10)              |
| 10 | Tổng số bào tử nấm mốc | CFU/g      | TCVN 8275-2:2010 | 1,3.10 <sup>2</sup>        |

Ghi chú:

- KPH: Không phát hiện (dưới ngưỡng định lượng - LOD/ngưỡng phát hiện LOD của phương pháp thử)

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 12 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Ngô Thị Thanh Xuân

- (\*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ; (\*\*): Phép thử chưa được công nhận ISO 17025
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu đem thử
- Trung tâm không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định
- Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thừa Thiên Huế





## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

**Tên mẫu:** Trà Cung Đình Huế  
**Nơi sản xuất:** Cơ sở sản xuất Trà Cung Đình Huế  
38 Xuân Diệu, phường Trường An, quận Thuận Hoá, thành phố Huế  
**Số lô:** Ngày sản xuất: 17/06/2025 Hạn dùng: 10 tháng  
**Số lượng mẫu:** 500gram  
**Mô tả mẫu:** Mẫu được đóng gói kín  
**Thời gian lưu mẫu:** Theo thủ tục Xử lý đối tượng thử nghiệm KNH/TT/7.4-01  
**Nơi gửi mẫu:** Cơ sở sản xuất Trà Cung Đình Huế  
24 Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, quận Thuận Hoá, thành phố Huế  
**Ngày nhận mẫu:** 18/06/2025  
**Thời gian kiểm nghiệm:** từ 18/06/2025 đến 30/06/2025  
**Kết quả thử nghiệm:**

| TT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị    | Phương pháp thử | Kết quả |
|----|--------------|-----------|-----------------|---------|
| 1  | Năng lượng   | Kcal/100g | KNH/QTTN/TP-09  | 137,0   |
| 2  | Protein      | g/100g    | KNH/QTTN/TP-121 | 12,9    |
| 3  | Carbohydrate | g/100g    | KNH/QTTN/TP-01  | 17,5    |
| 4  | Lipid        | g/100g    | KNH/QTTN/TP-50  | 1,7     |
| 5  | Natri (Na)   | mg/kg     | KNH/QTTN/TP-140 | 1014,5  |

Thành phố Huế, ngày 30 tháng 06 năm 2025



Ngô Thị Tuyết Mai

- (\*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ; (\*\*): Phép thử chưa được công nhận ISO 17025  
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp  
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu đem thử  
- Trung tâm không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định  
- Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thành phố Huế



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN GLOBALCERT**  
**GLOBALCERT CERTIFICATION JSC**



**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**CERTIFICATE**

Số / No.: GL 0172/2020-FSMS

Chứng nhận hệ thống quy phạm thực hành về những nguyên tắc chung đối với vệ sinh thực phẩm theo HACCP của:  
**HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT TRÀ CUNG ĐÌNH HUẾ**

*Certify that Code of practice - General principles of food hygiene Systems by HACCP of :*  
**BUSINESS HOUSEHOLDS CUNG DINH HUE TEA PRODUCTION FACTORY**

Địa chỉ: 24 Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

*Address: 24 Nguyen Hue, Vinh Ninh ward, Hue city, Thua Thien Hue province*

Địa chỉ sản xuất: 38 Xuân Diệu, phường Tràng An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

*Address: 38 Xuan Dieu, Trang An ward, Hue city, Thua Thien Hue province*

Cho lĩnh vực hoạt động: Sản xuất Trà thảo mộc (Trà Cung Đình Huế, Trà túi lọc Cung Đình Huế, Trà Quý phi, Trà Minh Mạng Huế, Trà Mẫu Hậu, Trà Xanh, Trà móc câu, Trà Bắc Thái, Trà Sen, Trà Lài), rượu Nhất Dạ Đế Vương

*For the following activities: Producing Herbal Tea (Hue Royal Tea, Hue Royal Tea bag, Quy Phi Tea, Hue Minh Mang Tea, Mau Hau Tea, Green Tea, Hook Tea, Bac Thai Tea, Lotus Tea, Lai Tea), Nhat Da De Vuong Wine*

Đã được đánh giá và phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn :

*Has been assessed and found to conform with the requirements of the following standard :*

**TCVN 5603:2008 (HACCP)**

Giấy chứng nhận có giá trị từ ngày: 05/7/2023 đến 13/7/2026

*This certificate is valid from: Jul 05<sup>th</sup>, 2023 to Jul 13<sup>th</sup>, 2026*

Giấy chứng nhận chỉ có hiệu lực khi duy trì thực hiện giám sát 1 lần/ 1 năm và 2 lần giám sát/3 năm. Lần giám sát đầu tiên kể từ ngày 29/4/2024 được ban hành bằng công văn duy trì hiệu lực chứng nhận.

*The certificate is only valid when maintaining supervision once/year and two monitoring times/three year. The first supervision since July 13<sup>th</sup>, 2024 will be issued by the official certificate of validity maintenance.*

*Dà Nẵng ngày 05 tháng 7 năm 2023*

**ĐẠI DIỆN CHỨNG NHẬN**  
**GLOBALCERT**  
**LÊ HỮU THỌ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN GLOBALCERT**

Địa chỉ: 117/21 Nguyễn Lương Bằng - Q. Liên Chiểu - TP. Đà Nẵng - Việt Nam • Website: [www.globalcert.com.vn](http://www.globalcert.com.vn)  
Tel: (+84) 327669922 • Email: [globalcert38@gmail.com](mailto:globalcert38@gmail.com)